TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 13-11-2018.
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang*:** Ông **Bùi Quốc Nam** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 549/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Phạm Kim T**, sinh năm 1997 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Địa chỉ liên lạc: ấp X, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Ông **Huỳnh Hữu T**, sinh năm 1994 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn bà Phạm Kim T trình bày: Bà và ông Huỳnh Hữu T cưới nhau vào năm 2016, hai bên gia đình có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vợ chồng chung sống những năm đầu rất hạnh phúc, thời gian sau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nên đã về nhà cha mẹ ruột ở Kiên Giang sinh sống từ tháng 02/2018 cho đến nay. Nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục xây dựng gia đình hạnh phúc nên xin ly hôn với ông T; Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Như Y, sinh ngày 28/8/2017. Hiện nay con chung đang

sống với Huỳnh Hữu T. Khi ly hôn, bà T yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Huỳnh Hữu T trình bày: ông và vợ là Phạm Kim T, chung sống với nhau vào năm 2016, vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định. Việc vợ xin ly hôn là do mâu thuẫn về tiền bạc và đã không còn sống chung với nhau từ 05 tháng nay. Nay vợ xin ly hôn thì không đồng ý; về con chung là Huỳnh Như Y, sinh ngày 28/8/2017 đang sống với cha, trường hợp vợ chồng ly hôn thì yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Kim T; về con chung cả hai đương sự đều đảm bảo việc nuôi con nhưng do con chưa đủ 36 tháng tuổi nên đề nghị căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân gia đình giao cho người mẹ được nuôi, do bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không đề cặp giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Phạm Kim T khởi kiện tranh chấp về ly hôn với ông Huỳnh Hữu T. Tòa án đã thụ lý vụ án "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"; khi giải quyết vụ án theo biên bản hòa giải xác định vụ án "Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" và Quyết định đưa vụ án ra xét xử xác định "Tranh chấp ly hôn". Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã xác định được các đương sự tranh chấp về ly hôn và tranh chấp về việc nuôi con nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con".

[1.2] Theo đơn khởi kiện, bà Phạm Kim T khởi kiện tranh chấp về ly hôn với ông Huỳnh Hữu T. Ông T có nơi cư trú ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Huỳnh Hữu T có yêu cầu Tòa án cho hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án đã tạo điều kiện hoãn phiên hòa giải một thời gian để ông hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng kết quả ông T không hàn gắn được nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Phạm Kim T và ông Huỳnh Hữu T là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh An Giang, số 10, ngày 08/02/2017). Xét tình trạng hôn nhân của ông bà thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn là bất đồng quan điểm, mục đích hôn nhân

không đạt vì không chung sống với nhau, bà T đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống, nên từ đó tình cảm vợ chồng phai nhạt không ai quan tâm đến nhau. Trong quá trình giải quyết ông T đã xin thời gian hàn gắn và Tòa án đã tạo điều kiện để ông T hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng đến hết thời gian mà ông T vẫn không có thiện chí hàn gắn. Bà T vẫn cương quyết xin ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà T và ông T xác định vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Như Y, sinh ngày 28/8/2017 hiện ông T đang nuôi dưỡng. Bà T và ông T cả hai người đều yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, bà T hiện đang làm công ty giày da, có thu nhập ổn định, ông T đang làm công việc với gia đình là chăn nuôi vịt cả hai người đều có thu nhập để nuôi con. Tuy nhiên, cháu Huỳnh Như Y, sinh ngày 28/8/2017 tính đến nay chưa đủ 36 tháng tuổi. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên giao con chung cho bà T nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con: do bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Kim T

*Về quan hệ hôn nhân:*Cho bà Phạm Kim T ly hôn với ông Huỳnh Hữu T.

Về quan hệ con chung: Buộc ông Huỳnh Hữu T giao cháu Huỳnh Như Y, sinh ngày 28/8/2017 cho bà Phạm Kim T nuôi dưỡng; ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Kim T cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí: Bà Phạm Kim T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0019967 ngày 27/7/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Phạm Kim T đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THA dân sự Chợ Mới;
- UBND xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.